

BẢO TỒN, PHÁT HUY NGHỆ THUẬT BÀI CHÒI TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: THỰC TRẠNG, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

PRESERVING AND PROMOTING BAI CHOI ART IN DANANG CITY: A CURRENT SITUATION, CHALLENGES AND SOLUTIONS

Âu Thị Quỳnh Trang*

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: trangquynh90@gmail.com

(Nhận bài / Received: 12/4/2023; Sửa bài / Revised: 20/8/2023; Chấp nhận đăng / Accepted: 25/8/2023)

Tóm tắt - Nghệ thuật Bài chòi dân gian là một trong những sáng tạo đặc sắc của người Việt ở miền Trung. Có thể nói rằng, bài chòi ra đời đầu tiên là để thỏa mãn nhu cầu vui chơi, giải trí (trò chơi đánh bài), nhưng về sau, người ta đã lồng ghép các làn điệu dân ca vào trò chơi và dần trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu của người dân mỗi dịp xuân về, hội hè [1]. Nghệ thuật hô/hát Bài chòi dân gian ở thành phố Đà Nẵng là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Mặc dù được vinh danh, song trong đời sống hiện nay, loại hình nghệ thuật truyền thống này đang có nguy cơ bị lãng quên, mai một. Bài viết này thông qua vài nét về thực trạng, thách thức trong bảo tồn, phát huy nghệ thuật bài chòi ở thành phố Đà Nẵng và gợi ý các giải pháp trong thời gian tới.

Từ khóa - Bài chòi; nghệ thuật truyền thống; lễ hội; Đà Nẵng; thách thức; bảo tồn

Abstract - Bai Choi, a diverse art combining music, poetry, acting, painting, and literature, is one of the unique creations made by the Vietnamese people in the Central region. It can be said that Bai Choi was created to initially satisfy the public demand for entertainment, known as a game of playing cards). But later, people integrated folk songs into the game, thereby making Bai Choi gradually become an indispensable spiritual dish for people every spring and summer festival. The art of Bai Choi singing in Danang' is a national intangible cultural heritage. Despite being honoured, this traditional art form is now on the verge of falling into oblivion in the context of rapid urbanisation. This article outlines some of the current challenges in preserving and promoting the art of Bai Choi in Danang and proposes solutions in the coming time.

Key words - Bai Choi; traditional art; festival; Danang; challenge; conservation

1. Mở đầu

Bài chòi là một hình thức văn hoá giải trí thường được tổ chức vào những ngày đầu xuân năm mới tại các tỉnh miền Trung từ Quảng Bình đến Khánh Hòa. Cho đến nay, các nhà nghiên cứu văn nghệ dân gian vẫn chưa thống nhất về lịch sử hình thành và phát triển của nghệ thuật bài chòi. Dù vậy, đa số các nhà nghiên cứu đồng tình rằng, loại hình nghệ thuật này gắn liền với cuộc sống sinh hoạt của người dân lao động. Đà Nẵng nằm trong dải đất miền trung, và được hình thành trong tổng thể vùng văn hóa xứ Quảng. Trước khi trở thành thành phố trực thuộc Trung ương (năm 1997), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng và Ty Thông tin Văn hóa Quảng Nam - Đà Nẵng xây dựng Đoàn ca kịch và hoạt động rất tích cực. Đoàn Ca kịch Quảng Nam - Đà Nẵng không chỉ xây dựng nhiều tiết mục phục vụ mục đích chính trị mà còn phát triển nghệ thuật quần chúng thông qua việc mở lớp dạy hát bài chòi và dân ca.

Đà Nẵng là một trong các địa phương thời gian qua có những đề án, kế hoạch bảo tồn, phát huy và bước đầu có chuyên biến. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, vừa tạo ra thời cơ, đồng thời cũng mang đến không ít thách thức để bảo tồn, phát huy. Tại thành phố Đà Nẵng kể từ khi trực thuộc Trung ương năm 1997, đoàn ca kịch Quảng Nam về với tỉnh Quảng Nam, hình thức bài chòi chuyên nghiệp ở thành phố Đà Nẵng xem như không có, mà chỉ còn tồn tại hình thức dân gian, tại các quận, huyện trên địa bàn thành phố như ở quận Cẩm Lệ, Sơn Trà,

Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, nhất là ở huyện Hòa Vang đều có các diễn viên quần chúng và các nghệ nhân cao tuổi hát hò khoan, hò vè, lý và hò bài chòi.

Cùng với thời gian và quá trình phát triển của cuộc sống hiện đại, khi nhu cầu giải trí của công chúng, nhất là giới trẻ đã thay đổi, loại hình nghệ thuật hô hát bài chòi kén người nghe và khá khó khăn khi hòa nhập với đời sống đương đại, số người biết hát chỉ đếm trên đầu ngón tay, lớp trẻ lại không mấy mặn mà với loại hình nghệ thuật này.

Tính đến đầu năm 2023, theo số liệu từ báo cáo số 432/BC-BTĐN (Bảo tàng Đà Nẵng), trên địa bàn thành phố có 5 nghệ nhân ưu tú về nghệ thuật bài chòi; 4 Câu lạc bộ (CLB) bài chòi (CLB Bài chòi Sông Yên, CLB Bài chòi Sông Hàn, CLB Bài chòi Trung tâm Văn hóa - Thể thao Cẩm Lệ; CLB dân ca Bài chòi xã Hòa Liên); 5 nhóm (đội) bài chòi: nhóm bài chòi đình làng Hòa Mỹ (phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu), nhóm bài chòi xã Hòa Nhon (huyện Hòa Vang), nhóm bài chòi xã Hòa Khương (Hòa Vang), nhóm bài chòi xã Hòa Bắc (Hòa Vang), nhóm bài chòi phường Hòa Hiệp Nam (quận Liên Chiểu). Số người tham gia vào các câu lạc bộ khoảng 200 người. Cụ thể: 36 nghệ nhân làm anh Hiệu, 5 nghệ nhân độc diễn, 13 nghệ nhân chơi nhạc cụ, 6 người chơi đàn, 49 người dạy hát [2]. Số liệu trên cho thấy, số người am hiểu, biểu diễn bài chòi trên địa bàn thành phố rất khiêm tốn. Đáng chú ý, tất cả các nghệ nhân dân gian bài chòi hiện nay đều sống bằng nghề khác, ca hát bài chòi chỉ là hoạt động ngoài giờ theo sở thích.

¹ The University of Danang – University of Science and Education, Danang, Vietnam (Thi Quỳnh Trang Âu)

Bài chòi là loại hình nghệ thuật dân gian và may mắn là Đà Nẵng có Hội Văn nghệ dân gian thành phố-ưu tiên sưu tầm, nghiên cứu văn hóa dân gian bản địa. Đến nay, hội đã đăng tải 32 bài viết nghiên cứu lịch sử, phát triển của nghệ thuật bài chòi [3]. Năm 2018, Báo tàng Đà Nẵng tổ chức Tọa đàm “*Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Bài chòi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng*” nhằm mục đích trao đổi, ghi nhận thêm các ý kiến đóng góp từ phía các nhà nghiên cứu, nhà quản lý, nghệ nhân, nghệ sỹ về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản nghệ thuật bài chòi tại thành phố Đà Nẵng. Tọa đàm diễn ra 1 buổi với 6 tham luận của các đại biểu tham gia [4]. Hầu hết các bài viết, các tham luận về bài chòi đến thời điểm này mới dừng lại ở nghiên cứu nguồn gốc, lịch sử, vẻ đẹp di sản bài chòi; một số khác có đề xuất giải pháp về công tác bảo tồn và phát huy giá trị, tuy nhiên, giới hạn ở góc nhìn của từng đối tượng mà chưa có một nghiên cứu tổng quan về thách thức của bài chòi trong xu thế hội nhập.

2. Thực trạng và thách thức trong bảo tồn bài chòi ở địa phương

Trong bài viết này, tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu tổng hợp (kết hợp phân tích) để làm rõ những thực trạng và thách thức mà nghệ thuật bài chòi đối diện hiện nay. Nguồn tư liệu chủ yếu đến từ tư liệu sưu tầm của các địa phương có hoạt động bài chòi nổi trội như Trung tâm Văn hóa-Thông tin quận Liên Chiểu, Trung tâm Văn hóa-Thông tin huyện Hòa Vang, và các báo cáo về công tác tuyên truyền, quảng bá, giáo dục giá trị di sản nghệ thuật bài chòi của Sở Văn hóa-Thể thao từ năm 2015 đến nay; báo cáo hoạt động “Đưa dân ca vào trường học” của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố từ năm 2008 đến nay...

2.1. Thực trạng

Tác giả đã tiến hành khảo sát và thu được ý kiến của 575 học sinh THPT của các trường trên địa bàn thành phố (như trường THPT Trần Phú, trường THPT Ngô Quyền, trường THPT Tôn Thất Tùng). Từ kết quả khảo sát có thể thấy mức độ hiểu biết về nghệ thuật bài chòi của học sinh còn khá hạn chế, với các mức độ sau: 71,5% không biết cách thức chơi hô/hát bài chòi; 80% chưa từng đi nghe/xem bài chòi. Tuy nhiên, có đến 79,6% học sinh biết bài chòi đã được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Điều này cho thấy công tác truyền thông, quảng bá về bài chòi trên địa bàn thời gian qua là khá tốt. Tác giả cũng tiến hành khảo sát về việc có cần thiết phải xây dựng 1 địa điểm như một bảo tàng thu nhỏ trưng bày các hiện vật, tư liệu lịch sử, không gian diễn xướng bài chòi để học sinh có cơ hội đến tìm hiểu không thì có đến 89% học sinh cho rằng việc này là cần thiết.

Những năm qua, thành phố có nhiều nỗ lực gìn giữ, bảo tồn nghệ thuật bài chòi với mong muốn trao truyền loại hình nghệ thuật truyền thống cho thế hệ trẻ. Trong đó, tiên phong là ngành giáo dục với phong trào đưa dân ca bài chòi vào giảng dạy ở các tiết sinh hoạt ngoại khóa từ năm học 2008-2009. Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh mở một số lớp tập huấn hô hát bài chòi cho các giáo viên dạy môn âm nhạc tại các trường phổ thông. Các giáo viên sau đó sẽ tập lại cho các em học sinh có năng khiếu hát dân ca. Bên cạnh đó, để các em có sân

chơi bổ ích, thể hiện năng khiếu ca hát, ngành giáo dục tổ chức các cuộc thi như: “Em yêu làn điệu quê hương, Ga la hô hát bài chòi”... Từ sau khi bài chòi được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại, thành phố Đà Nẵng triển khai một số kế hoạch nhằm bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật bài chòi, với mục tiêu gắn kết di sản văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng [5]. Nhiều giải pháp được thành phố đề ra như: tiếp tục bồi dưỡng nghệ thuật cho các nghệ nhân, giáo viên thanh nhạc; tăng cường hoạt động của các câu lạc bộ, nhóm bài chòi; hỗ trợ các nghệ nhân lâu năm làm hồ sơ xét tặng Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân”; vận động thành lập “Hội Bảo trợ nghệ thuật Bài Chòi thành phố Đà Nẵng”.



Hình 1. Lớp tập huấn bài chòi do Sở Văn hóa - Thể thao Đà Nẵng tổ chức năm 2022 (Ảnh: Tác giả)

So với các địa phương khác trên địa bàn Đà Nẵng, huyện Hòa Vang có những hoạt động, đề án bảo tồn nghệ thuật bài chòi mạnh mẽ hơn cả. Năm 2011, Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Hòa Vang đã xây dựng Đề án thành lập và tổ chức hoạt động của CLB Bài chòi Sông Yên. Thời điểm mới thành lập, CLB có 15 thành viên cốt cán và một số người yêu văn nghệ phong trào ở địa phương. CLB có nhiệm vụ trở thành một điểm đến văn hóa dành cho những người yêu thích các làn điệu dân ca. Đồng thời, duy trì tập luyện để biểu diễn tại các lễ hội truyền thống của địa phương, hoặc phục vụ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Thời điểm năm 2017, khi nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ được UNESCO chính thức ghi danh tại Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, UBND huyện Hòa Vang cũng thành lập Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể bài chòi trên địa bàn huyện Hòa Vang giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2030”. Đây là một trong những đề án thiết thực, góp phần gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, một trong những mục tiêu quan trọng của đề án là xây dựng và hình thành phong trào hô hát dân ca bài chòi sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

2.2. Thách thức

Thực tế, không chỉ riêng bài chòi, mà hầu hết các bộ môn nghệ thuật truyền thống (tuồng, chèo, cải lương, ca kịch, xiếc...) rất khó cạnh tranh với các loại hình âm nhạc hiện đại ngày nay. Giới trẻ có nhiều sự lựa chọn hơn ông cha ngày xưa, sự du nhập của nhiều thể loại âm nhạc mới, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin... Trong khi đó, những thế hệ nghệ nhân hát bài chòi thì ngày càng ít do tuổi cao, sức yếu.

Đến nay, nghệ thuật Bài chòi ở 9 tỉnh, thành phố khu vực Trung Bộ đã qua thời gian hơn 5 năm được ghi danh vào danh sách di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại. Bước ra từ sự hy vọng về sự phát triển của nghệ thuật bài chòi dân gian trong thời gian tới, song thách thức vẫn còn đó. Dù được quan tâm để có những chiến lược bảo tồn bài bản, nhưng cũng như các loại hình di sản văn hóa phi vật thể truyền thống khác, bài chòi vẫn phải đối diện với nhiều khó khăn. Ở học đường, nghệ thuật này mới chỉ dừng ở hình thức tiếp cận bởi áp lực của việc học chính khóa. Thông tin từ Trung tâm Văn hóa - Thông tin huyện Hòa Vang, liên tục các năm 2012-2017 [6], sau khi triển khai bồi dưỡng hát bài chòi cho các giáo viên của 42 trường trên địa bàn huyện. Thời gian đầu thành lập, các CLB triệu tập số lượng học sinh khá đông, song qua quá trình học tập, một phần do các em chưa nhận thức được việc học các làn điệu dân ca có ý nghĩa như thế nào, một phần năng khiếu về hát dân ca không phải em nào cũng có, cộng với công tác quản lý chưa chặt, chưa có sự ràng buộc các em nên số lượng các em tham gia các câu lạc bộ của các trường về sau càng giảm.

Bên cạnh đó, tất cả các giáo viên tham gia giảng dạy mặc dù là những nghệ nhân ưu tú, những người có kinh nghiệm trong việc hát dân ca song kinh nghiệm đứng lớp chưa nhiều, chưa được đào tạo qua các phương pháp sư phạm. Vì vậy, việc hướng dẫn cho các em chỉ dựa trên phương pháp truyền miệng nên chưa thực sự lời cuốn. Hơn nữa, các giáo viên đều là những cán bộ, công tác viên của Trung tâm như: NNUT Hồ Thanh Châu - Hòa Liên; NNUT Lê Thế Dân (xã Hòa Phong); NNUT Phạm Hồng Thái (xã Hòa Phong)... do có những công việc cá nhân bên ngoài nên việc lên lớp cho các em chưa bảo đảm theo một thời gian nhất định [6].

Thực tế, từ các lớp dạy hát bài chòi, các cuộc thi hô hát bài chòi do ngành giáo dục và văn hóa tổ chức đã phát hiện một số cây văn nghệ dân ca tiềm năng, tuy nhiên, các "búp măng" này đa số chỉ tham gia "cho vui", tham gia phong trào chứ không gắn bó lâu dài. Vì vậy, thật khó để tìm được lớp diễn viên trẻ có thanh sắc, tài năng, yêu thích và theo nghiệp bài chòi.

3. Giải pháp bảo tồn và phát huy nghệ thuật bài chòi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ hội nhập

Trò chơi dân gian, văn nghệ dân gian là hồn cốt dân tộc. Những loại hình này từng là một phần ký ức không thể phai mờ với thiếu nhi Việt Nam trong hành trình khôn lớn, trưởng thành. Dù vậy, thực tế xã hội cho thấy, các loại hình nghệ thuật hiện đại, trò chơi hiện đại đang thắng thế và khiến cho các giá trị văn hóa dân gian bị lãng quên. Nếu không có sự vào cuộc gấp rút, bài bản từ các cấp ngành chức năng thì thế hệ tương lai quốc gia sẽ ngày càng xa rời với bản sắc văn hóa dân tộc, quên đi những tinh hoa mà tổ tiên đã dày công vun đắp. Một điều chắc chắn rằng, muốn bảo tồn nghệ thuật dân gian, bảo tồn hóa truyền thống thì phải dựa vào chính người dân-ở đây là thế hệ trẻ.

3.1. Cần có chính sách tìm kiếm, bồi dưỡng nhân lực kế cận

Để giải quyết thách thức trong bảo tồn nghệ thuật bài chòi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, ngành Văn hóa và

ngành Giáo dục cần có sự phối hợp sâu rộng nhằm tìm kiếm, bồi dưỡng hạt nhân kế cận. Trong đó, hoạt động "Đưa dân ca vào trường học" cần được tổ chức thường xuyên và thực chất. Cần tăng cường hơn nữa thời gian cho việc dạy dân ca tại các trường hoặc nên chăng phải có biện pháp chế độ sổ tiết nhất định cho giáo viên tham gia hoạt động này thì mới đẩy mạnh được hiệu quả của chương trình. Mặt khác, hiện hoạt động này chỉ mới triển khai trên địa bàn huyện Hòa Vang (một vài trường ở quận Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn) nên chưa tạo được dấu ấn mạnh mẽ. Mô hình này cần được nhân rộng trên địa bàn khác của thành phố trong những năm đến và không chỉ gói gọn ở cấp Tiểu học mà cả THCS, THPT. Tuy nhiên, cần phải xác định rằng, mục tiêu đưa văn nghệ dân gian vào trường học trước hết là để giáo dục, giúp học sinh có những hiểu biết cần thiết, từ đó nảy sinh tình yêu, và ý thức bảo tồn văn hóa truyền thống, triển khai có hiệu quả khẩu hiệu "Di sản nằm trong tay thế hệ trẻ" của UNESCO..., chứ không phải để đào tạo ra các nghệ nhân dân gian.

Nếu trong số học sinh phổ thông có những em có năng khiếu tiềm năng, cộng với sự định hướng của gia đình thì có thể đi theo con đường nghệ thuật sau này, nhưng đó không phải là mục tiêu cơ bản của chủ trương đưa di sản văn hóa dân gian vào trường học. Mục tiêu giáo dục quyết định nội dung và phương pháp giáo dục, nếu không xác định mục tiêu phù hợp sẽ dễ sai phương pháp.

Thực tế, nếu chỉ chú trọng vấn đề truyền dạy mà không tổ chức các buổi biểu diễn, các cuộc thi thì các nghệ nhân bài chòi cũng không có đất diễn, nghệ thuật bài chòi cũng khó đến được với đông đảo công chúng. Chưa kể, các hoạt động trình diễn cũng sẽ góp phần giúp nghệ nhân có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống, giúp họ được tỏa sáng trên sân khấu, sống với niềm đam mê.

Nhạc sỹ Trần Hồng (Hội Văn nghệ dân gian thành phố) từng có tham luận với chủ đề "Giữ gìn, truyền dạy, nhân rộng, phổ cập nghệ thuật Bài chòi trong cộng đồng Đà Nẵng" tại tọa đàm "Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Bài chòi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng" năm 2018 [4]. Ông cho rằng, Sở Văn hóa và Thể thao cần xây dựng Kế hoạch cụ thể từng năm về việc Bảo tồn và phát huy nghệ thuật Bài chòi với mục tiêu để bài chòi được phát huy, phổ cập, nhân rộng trong nhân dân; các quận/huyện cần xây dựng nhiều nhóm, CLB hô/hát bài chòi và các làn điệu dân ca của Quảng Nam - Đà Nẵng vào nông thôn, miền núi, thành thị trong trường học; các thầy cô từ Mầm non, Tiểu học, Trung học, Đại học tạo thành một phong trào rộng khắp: "Người người hát bài chòi. Nơi nơi hát bài chòi". Riêng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đà Nẵng phải dành riêng một Khoa học Dân ca và Bài chòi, có tiết học chính thức trong thời khóa biểu từng niên học, có thi cộng điểm từng sinh viên...

Trong khi đó, nghệ sỹ Nguyễn Nguyễn Thị Lệ (Chủ nhiệm CLB Bài chòi Sông Yên) đề xuất, ngành văn hóa cần thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng hô/hát bài chòi cho cán bộ văn hóa xã hội phường/xã, cán bộ Đoàn, giáo viên âm nhạc từ thành phố đến cơ sở, những người làm công tác phong trào văn hóa văn nghệ ở cơ sở, các đối tượng có niềm đam mê với bộ môn nghệ thuật này để các nghệ nhân có điều kiện và đối tượng để truyền đạt, đồng

thời nhằm chuyên nghiệp hoá đội ngũ diễn viên, nghệ nhân hát và biểu diễn bài chòi đạt chất lượng nghệ thuật ngày càng cao [4].

3.2. Phát huy nghệ thuật bài chòi gắn với du lịch văn hóa

Câu chuyện liên kết giữa nghệ thuật truyền thống với du lịch không phải là câu chuyện mới, nó đã được nhiều địa phương áp dụng trong những năm qua. Ví như ca Huế, nhã nhạc cung đình Huế trên sông Hương (thành phố Huế), múa rối nước tại Bảo tàng Dân tộc học, Hoàng thành Thăng Long (Thủ đô Hà Nội)... hay ngay tại thành phố Đà Nẵng, nhà hát tuồng Nguyễn Hữu Dĩnh cũng liên kết với các hãng lữ hành đưa khách đến xem các vở tuồng truyền thống. Vì vậy, thiết nghĩ cần có chính sách kết hợp giữa bài chòi và du lịch. Bài học thực tế từ phố cổ Hội An là minh chứng cho vấn đề này. Nhiều năm qua, Hội An duy trì thường xuyên việc tổ chức các hội thi hô hát bài chòi [7]. Các hội thi đã thu hút, giới thiệu được lực lượng quần chúng tham gia diễn xướng, tạo được hấp lực mạnh mẽ đối với đông đảo nhân dân và du khách đến thưởng thức, tìm hiểu.

Thành phố Đà Nẵng có nhiều tiềm năng để phát triển điều này. Từ tháng 4-2016, UBND thành phố đồng ý đề Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh thành phố tổ chức thi điểm Hội Bài chòi phục vụ người dân và du khách vào thứ Bảy, Chủ Nhật hằng tuần tại via hè đường Trần Hưng Đạo, đoạn phía Nam bờ Đông cầu Rồng, quận Sơn Trà [8]. Tuy nhiên, qua thời gian, hoạt động biểu diễn bài chòi khu vực này không được diễn ra thường xuyên, do nhiều nguyên nhân. Trong đó, đa số các nghệ nhân xem biểu diễn bài chòi là "nghề tay trái", chỉ tham gia CLB vì tình yêu với nghệ thuật truyền thống. Chưa kể, kinh phí thu được từ các buổi biểu diễn không bù được với chi phí hư hao của trang thiết bị, trang phục phục vụ biểu diễn. Đến nay, vẫn chưa có chính sách, cơ chế đặc thù liên quan để các nghệ nhân yên tâm gắn bó, giữ gìn môn nghệ thuật truyền thống này.

Việc phát triển, quảng bá nghệ thuật bài chòi cũng cần có sự phối hợp chặt giữa ngành văn hóa và ngành du lịch mới có thể khai thác hết tiềm năng của loại hình này. Đơn cử, có thể xây dựng điểm biểu diễn nghệ thuật bài chòi phục vụ khách du lịch tại đình làng Túy Loan (xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang)-đây là trung tâm gắn kết các tour du lịch như du lịch cộng đồng Cơ tu (Phú Túc), du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Suối nóng Thần Tài, Hòa Phú Thành, du lịch cộng đồng làng Thái Lai, Túy Loan...

Đà Nẵng đang trong quá trình đô thị hóa, phần nào đã làm thu hẹp không gian diễn xướng của di sản; nhiều loại hình giải trí thu hút sự quan tâm của công chúng như chương trình truyền hình, truyện tranh, tiểu thuyết, truyện online... Vì vậy, người dân, nhất là giới trẻ ít mặn mà với loại hình di sản này. Để bài chòi xuất hiện nhiều hơn, thiết nghĩ cần tăng cường địa điểm biểu diễn môn nghệ thuật này. Ví như, tạo các điểm biểu diễn miễn phí tại những khu vực công cộng, tập trung đông người như: Công viên Apec, bờ đông/bờ tây cầu sông Hàn, công viên biển Đông... Mặt khác, khuyến khích các đơn vị kinh doanh du lịch lớn như Bà Nà hill, suối nước nóng Núi thần Tài, khu vui chơi giải trí Asia Park dành không gian nhỏ cho biểu diễn nghệ thuật bài chòi. Thực tế, các gia đình, đặc biệt là những gia đình có con nhỏ rất mong muốn con em mình được tiếp cận nghệ thuật truyền thống thông qua các chuyến du lịch, nghỉ

đưỡng. Ngoài ra, tăng thời lượng phát sóng các chương trình nghệ thuật truyền thống trên sóng truyền hình địa phương, đài phát thanh địa phương... cũng là một cách "mưa dầm thấm đất", giúp nghệ thuật bài chòi len lỏi vào đời sống nhân dân.

Cũng tại tọa đàm “Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Bài chòi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”, các đại biểu tham gia đề xuất ý kiến, nên chăng tổ chức các cuộc nói chuyện với sinh viên, đặc biệt là sinh viên ngành du lịch, để mỗi hướng dẫn viên tương lai này là một đại sứ văn hóa. Chính sinh viên sẽ là người hiểu biết về bài chòi, từ đó có ý thức lan tỏa di sản văn hóa này đến với khách du lịch trong nước và quốc tế. Để làm được điều này, các trường học cung ứng nguồn nhân lực cho du lịch nên lồng ghép nội dung loại hình nghệ thuật này vào trong nghiên cứu khoa học hoặc trong môn học có liên quan đến văn hóa, sản phẩm du lịch, phát triển du lịch bền vững... giảng dạy cho sinh viên, học sinh. Ngành Du lịch cần góp sức trong vấn đề bảo tồn văn hóa, bởi đây là hành động có tác động tích cực qua lại. Thông qua du lịch, các yếu tố, giá trị văn hóa địa phương là hấp lực mãnh mẽ đối với du khách. Có thể thực hiện hoạt động này bằng một số giải pháp như: khuyến khích các đơn vị lữ hành khi xây dựng các tour/tuyến du lịch thì lồng ghép nội dung thưởng thức bài chòi tại các điểm tham quan; trong chương trình đào tạo hướng dẫn viên du lịch hằng năm, nên thêm nội dung hiểu biết về nghệ thuật truyền thống để các ứng viên tìm hiểu. Sau này, họ sẽ tự tin thuyết minh về nghệ thuật dân gian bản địa đến với du khách...

3.3. Cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có đóng góp cho công tác bảo tồn, phổ biến dân ca bài chòi

Tác giả đã tiếp tục khảo sát và thu được ý kiến của 23 cán bộ phụ trách văn hóa (từ cấp quận/huyện đến phường/xã) về công tác bảo tồn/quảng bá nghệ thuật bài chòi trên địa bàn thành phố. Kết quả khảo sát cho thấy, 100% cán bộ phụ trách văn hóa đồng tình với việc nên thành lập các đội/nhóm/câu lạc bộ hô hát bài chòi ở địa phương; 100% ý kiến cho rằng, hình thức hô hát bài chòi trong tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân là hiệu quả. Tuy nhiên, 78,3 % ý kiến cho thấy, thời gian qua, bài chòi đã được quan tâm, chỉ đạo, bước đầu đạt được kết quả trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tuy nhiên, chính sách, cơ chế đặc thù liên quan đến công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản bài chòi ở địa phương vẫn chưa tương xứng với loại hình Di sản văn hóa phi vật thể này. Đồng thời, 83% ý kiến cho biết, nguồn kinh phí dành cho hoạt động truyền thông về bài chòi đến công chúng và khách du lịch vẫn chưa tương xứng.

Vì vậy, đầu tiên, cần tổ chức các hoạt động gặp mặt, động viên, khen thưởng ghi nhận các nghệ nhân, các cây bút không chuyên, những diễn viên quần chúng... về những đóng góp của họ trong công tác bảo tồn. Mặt khác, kịp thời xét tặng Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân” cho các nghệ nhân có đóng góp to lớn trong sự nghiệp gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật bài chòi truyền thống tại địa phương. Mặt khác, mở rộng quy mô và tăng

số buổi biểu diễn sân khấu bài chòi tại các sự kiện, ngày lễ, kỉ niệm trên địa bàn thành phố bằng cách đề nghị các BTC các lễ hội đình làng và sự kiện văn hóa của các địa phương như: lễ hội Quán Thế Âm (quận Ngũ Hành Sơn), lễ hội Cầu ngư (quận Thanh Khê, Sơn Trà, Liên Chiểu) ... lồng ghép các tiết mục hô hát bài chòi. Cách làm này góp phần phổ biến, quảng bá, giúp di sản bài chòi “ sống được”, và được nhiều người biết đến.

Mặc dù, đã ban hành một số chính sách liên quan đến công tác bảo tồn bài chòi, tuy nhiên, nguồn tư liệu từ sách vở đến hình ảnh liên quan đến bài chòi ở Đà Nẵng khá ít ỏi. Thành phố chưa có một điểm đến, một di tích tôn vinh bài chòi để người dân và du khách đến thưởng lãm. Vấn đề này cần được các cấp ngành quan tâm để việc lưu giữ, quảng bá nghệ thuật truyền thống được duy trì và phát huy giá trị. Qua số liệu khảo sát có thể thấy, hầu hết học sinh đánh giá cao tầm quan trọng cũng như sự cần thiết của việc tìm hiểu, học tập về môn nghệ thuật dân gian truyền thống này. Tuy nhiên, mức độ tiếp cận bài chòi hiện nay còn rất hạn chế. Chính vì vậy, cấp thiết xây dựng một địa điểm có đủ nguồn tư liệu, không gian diễn xướng, nghệ nhân thường xuyên biểu diễn để học sinh có cơ hội tìm hiểu văn hóa bài chòi của địa phương. Đồng thời, phân bổ nguồn kinh phí phù hợp cho các địa phương có hoạt động bài chòi nổi trội để công tác bảo tồn được duy trì và phát triển.

4. Kết luận

Nghệ thuật hát bài chòi là một loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc của dân tộc Việt Nam. Những câu hát bài chòi được hình thành từ trong đời sống của người dân lao động nên mang nét chân phương, bình dị, được truyền miệng từ đời này sang đời khác và trở thành ký ức văn hóa đẹp đẽ. Cũng giống như hiện trạng tồn tại của một số loại hình văn hóa dân gian khác, bài chòi đang mất dần khán giả và chịu sự cạnh tranh của các loại hình nghệ thuật mới. Tuy nhiên, xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị [9]. Đảng và Nhà nước ta luôn đánh giá cao vị trí và vai trò của văn hóa

trong xã hội hiện đại bởi việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc có ý nghĩa rất lớn trong việc tạo ra một xã hội văn minh, đa dạng và tôn trọng lẫn nhau.

Thực tế, công việc bảo tồn, gìn giữ, phát huy loại hình văn nghệ truyền thống không phải đơn giản. Đó không phải là câu chuyện mà các ngành chức năng có thể giải quyết ngay trong một sớm một chiều. Bởi lẽ những gì thuộc về văn hóa truyền thống luôn cần thời gian để nung nấu, thâm thấu trong mỗi con người. Dù vậy, tác giả tin rằng, chỉ cần đặt văn hóa không tách rời với phát triển kinh tế, xã hội, chúng ta sẽ lưu giữ được giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có nghệ thuật bài chòi, mà vẫn hội nhập, xây dựng đất nước, thành phố Đà Nẵng giàu đẹp, văn minh, hiện đại./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] D. V. Hung, *Bai choi*, Cultural and Information Publishing House, 2014.
- [2] Danang Museum, *Report summarizing the implementation of the Plan to preserve and promote the value of Bai Choi art in Danang city in the period 2015-2020*, No. 432/BC-BTDN.
- [3] T. Huong, “History of formation and development of Bai Choi art”, *Danang Arts*, June 01, 2021, [Online]. Availabe: <https://vannghedanang.org.vn/lich-su-hinh-thanh-va-phat-trien-cua-nghe-thuat-bai-choi-8842.html>, [Accessed: April 6, 2023].
- [4] Da Nang Museum, *Report on the Results of the Seminar "Preserving and promoting the value of Bai Choi art in Danang city on November 27, 2018"*, 2018.
- [5] Department of Culture and Sports of Danang city, *Plan No. 4809/KH-UBND on Preserving and promoting the value of Bai Choi art in Danang city in the period 2015-2020*, 2015.
- [6] Center for Culture - Information and Sports of Hoa Vang district, *Report on the results of implementation of bringing folk songs and bai choi to schools in Hoa Vang district in 2017*, 2018.
- [7] D Huan, “Hoi An (Quang Nam): Combining promoting cultural values with tourism”; *vietnamtourism*, November 12, 2021, [Online]. Availabe: <https://vietnamtourism.gov.vn/post/38478>, 2021, [Accessed: April 6, 2023].
- [8] N. Thuong, “Bai Choi down the street”, *Danang FantastiCity*, April 4, 2016, [Online]. Availabe: <https://danangfantasticity.com/tin-tuc/bai-choi-xuong-pho.html>, [Accessed: April 6, 2023].
- [9] D. T. Huu and T. D. Quang, *Bai choi xu Quang*, Labor Publishing House, 2012.